



CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

SỐ 169 — THÁNG 04 — 2012

Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào 1
- Tình Yêu của Thiên Chúa (THL) 2
- Năm liên đới đức tin (Lê Đình Thông) 3
- Cái nhìn mới về tôn giáo (tiếp theo) (Lm Mai Đức Vinh) 4
- Vài động vật trong Thánh Kinh (Duy Ân Đoàn Quốc Khánh) 5
- Tội ngoại tình (JB/HTT) 7
- Một tay nắm Chúa (Agnès Dâu) 9
- Tiếng hát tự con tim (Nguyễn Đức Thiệp) 10
- Anh Chị Em tôi (Duy Bình) 11
- Sinh hoạt Liên Nhóm Bordeaux (Trương Thị Bé Ba) 12

Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Mở đầu sứ điệp Phục Sinh năm nay, Đức Giáo Hoàng Biển Đức XVI đã mượn câu nói của thánh nữ Maria Magđala thông báo cho các môn đệ của Đức Kitô, câu này được ghi trong một bài thánh ca rất cổ mừng lễ Phục Sinh từ cả ngàn năm nay : « Đức Kitô, niềm hy vọng của tôi đã sống lại ». Thật là tuyệt vời ! Thật là huyền diệu ! Câu này nói lên một cách đầy đủ những gì là căn bản nhất của Kitô Giáo.

Lý do nào đã khiến một người phụ nữ thắp tùng Thầy Giêsu và các môn đệ đi khắp các nơi trên xứ Israel để chăm lo công việc vặt vãnh hàng ngày lại có thể nói lên một lời kỳ diệu đến thế ? Câu nói chứa đựng một Đức Tin mạc khải vững vàng : « Thầy là Đức Kitô, là đấng MESSIA » ; Thầy là hiện thân của lòng tin tưởng và là tất cả niềm hy vọng ; và nhất là « Thầy đã trỗi dậy ». Ngần ấy tín lý cốt lõi, bà không dài dòng, không diễn thuyết, mà đã được thốt ra từ đáy tâm hồn bà một cách thật hồn nhiên như cả con người bà đã thấm nhuần Chân Lý để rồi tràn ra thành lời nói. Hẳn rằng chúng ta cùng nhớ những gì viết về « Ngôi mộ trống » của 4 vị Thánh Sử Gia, đặc biệt là Tin Mừng của Thánh Gioan, đoạn 20, từ câu 1 đến câu 18. Thầy Chí Thánh sau khi trỗi dậy, người đầu tiên Ngài gặp mặt và phán dạy là bà Maria Magđala. Đây là cuộc gặp mặt diễm phúc mà Đức Thánh Cha Biển Đức XVI mệnh danh là « Cuộc gặp mặt làm thay đổi cuộc đời ».

Đức Kitô đã sống lại thật. Sau khi Ngài trỗi dậy và bước ra khỏi mồ, Ngài đã xuất hiện (chứ không phải hiện hồn) để gặp mặt, để cùng ăn uống, để cho ông Tôma đụng vào các vết thương của Ngài và để củng cố Đức Tin của các môn đệ Ngài. Sau lần Ngài xuất hiện với bà Maria Magđala, Ngài còn xuất hiện 10 lần với các môn đệ và lần đông người nhất lên đến hơn 500 người một lúc (1 Cr. 15:6). Với ông Tôma, Ngài đã phán : « Vì đã thấy Thầy nên anh tin, phúc thay những người không thấy mà tin » (Ga 20, 29).

Là người Cursillistas, chúng ta xác tín Thầy Chí Thánh đã sống lại và sống lại thật. Phục sinh là một mẫu nhiệm chứ không phải là truyền thuyết hay thần thoại. Chúng ta cũng ít là một lần « gặp mặt » Thầy Chí Thánh trong Khóa Ba Ngày. Chúng ta cũng là những người có phúc hơn ông Thánh Tôma hay các môn đệ, kể cả nữ môn đệ Maria Magđala. Qua các rollos, chúng ta đã học các bài Sùng Đạo, Hành Đạo, Học Đạo... để chúng ta biết Sống Đạo tức là Sống Đức Tin, Sống Mẫu Nhiệm Phục Sinh.

Năm nay, nhân kỷ niệm 50 năm ngày khai mạc Thánh Công Đồng Vatican II, Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI đã quyết định công bố Năm Đức Tin (Tông thư Porta fidei). Cũng trong những ngày tháng này Giáo Hội đang tiến hành thủ tục phong thánh cho Đức Cố Hồng Y Phanxicô Xaviê Nguyễn Văn Thuận, người cha chung của Phong Trào Cursillo Việt Nam và là « Chứng Nhân của Niềm Hy Vọng ». Mong rằng tất cả chúng ta hãy noi gương bà thánh Maria Magđala và Đức cố Hồng Y của chúng ta, tôn thờ Thầy Chí Thánh là Niềm Hy Vọng cuộc đời chúng ta.

Chúng ta cũng không quên rằng, thắp tùng Thầy Chí Thánh chúng ta và cũng là Con Yêu Dấu của mình trên đường giảng dạy và chịu nạn, chịu chết rồi sống lại vinh quang, có Đức Trinh Nữ Maria là Đấng Đồng Công Cứu Chuộc. Trong suốt Tháng Hoa này, chúng ta hãy dâng lên Mẹ những bông hồng tươi thắm, những đóa huệ tinh tuyền bằng những việc đạo đức, bác ái để cầu cho Giáo Hội hoàn vũ và Giáo Hội Việt Nam, làm palanca cho hai khóa sắp tới đây.

Văn Phòng Điều Hành

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :

Tháng 05/2012 không có THL

Ultreya :

Chúa nhật 27/05/2012
14g30—16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>
<http://cursillovnav.free.fr>
eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701
Fax. +33 (0) 156 802 268
<http://www.giaoxuvnparis.org>

Đức Kitô, Niềm Hy Vọng Của Tôi

Tình yêu của Thiên Chúa

Thánh vịnh gia, khi nghĩ đến thân phận bọt bèo của con người trước vũ trụ bao la vũng trải, bỗng thấy lòng mình se lại trước mối tình Thiên Chúa dành cho loài người:

*Ngắm tầng trời tay Chúa sáng tạo,
Muôn trăng sao Chúa đã an bài,
Thì con người là chi, mà Chúa cần nhớ đến,
Phàm nhân là gì mà Chúa phải bận tâm ?*

(Tv 8, 5-6)

Quả thật, Thiên Chúa quá yêu thương loài người, như thánh Phaolô minh chứng: « *Chúa Giêsu-Kitô đã chết vì chúng ta, ngay khi chúng ta còn là những người tội lỗi; đó là bằng chứng Thiên Chúa yêu thương chúng ta.* » (Rm 5, 8)

Dĩ nhiên đau khổ và chết là một phần của đời sống người Kitô hữu, nhưng « *Chúa Giêsu đã tiêu diệt sự chết và đã dùng Phúc Âm mà làm sáng tỏ sự sống và sự bất tử* » (2 Ti 1, 10). Ánh sáng Phục Sinh đã mặc cho đau khổ và chết, một ý nghĩa mới: « *Tất cả là ân sủng* » như thánh Têrêsa Hải Đồng nhận xét.

Nhưng cuộc sống xô bồ hằng ngày đã quá lấn át đời sống Kitô giáo chúng ta, làm chúng ta thường quên đi mối tình cao cả của Thiên Chúa đối với chúng ta; làm chúng ta nghĩ rằng Thiên Chúa là Đấng xa vời, là Đấng trừu tượng. Chúa Giêsu há không nói với chúng ta: « *Ai thấy Thầy là thấy Đấng đã sai Thầy* » (Ga 12, 45). Và Chúa Giêsu đâu phải là một Đấng xa vời đối với chúng ta. Ngài ở giữa chúng ta, Ngài ở nơi chúng ta. Chúa Giêsu càng không phải là một Đấng trừu tượng. Mà trái lại, Ngài là một Ngôi Vị sung mãn tuyệt hảo nhất.

*Khi Ngài xét xử, Ngài tỏ ra Ngài là Lễ Luật.
Khi Ngài giáo huấn, Ngài tỏ ra Ngài là Ngôi Lời.
Khi Ngài cứu độ, Ngài tỏ ra Ngài là Ân Sủng.
Khi Ngài đau khổ, Ngài tỏ ra Ngài là con chiên.
Khi Ngài để cho chôn cất, Ngài tỏ ra Ngài là con người.
Khi Ngài sống lại, Ngài tỏ ra Ngài là Thiên Chúa*

(Méliton de Sardes)

Tình yêu Chúa Giêsu lại càng có tính cách riêng tư cho từng người hơn. Tình yêu của Ngài không phân mảnh, không chia sẻ. Tình yêu của Ngài hoàn toàn trọn vẹn. Ngài yêu mỗi người như chỉ có mình người đó với Ngài trên thế gian mà thôi. Đó là một mẫu nhiệm. Lẽ ra chúng ta phải cố gắng hiểu rằng tình yêu Thiên Chúa hằng bao bọc chúng ta; Ngài luôn triu mến nhìn chúng ta.

« **Một tay nắm anh em, một tay nắm lấy Chúa** », đó là một ơn gọi phục vụ Chúa. Thật ra, Chúa Giêsu không muốn chúng ta phục vụ Ngài, cho bằng muốn chúng ta thuộc về Ngài. Ngài muốn yêu lấy chúng ta, chiếm hữu trọn chúng ta, và được ta chiếm hữu; để rồi, Ngài đặt chúng ta giữa thế trần này, nên như dấu chứng tình yêu của Ngài đối với anh em chúng ta.

Chúa muốn chúng ta chiếm hữu Ngài. Đúng như vậy. Tình yêu Thiên Chúa là hiến cho. Chúa Giêsu yêu chúng ta, là hoàn toàn phó ban Ngài cho chúng ta, để chúng ta

có thể chiếm hữu Ngài. Cứu cánh của đời con người là sự cứu rỗi. Mà sự cứu rỗi chỉ có nơi Chúa Giêsu mà thôi. « *Ta là đường lối, là sự thật và là sự sống* » (Ga 14, 6). Chính vì lẽ đó mà Chúa yêu chúng ta vô cùng, yêu vô bờ bến, cho dù chúng ta có là gì đi nữa. Tình yêu của Ngài luôn vượt quá con người của chúng ta.

Nếu tôi muốn yêu, muốn chiếm hữu Chúa Giêsu, thì tôi không thể nào còn quyền hưởng đời tôi về thế trần, nhất là về những sự vật làm thương tổn tình yêu của Ngài. Tôi phải hưởng hoàn toàn đời tôi về Chúa Giêsu.

« **Ta là đường lối, là sự thật và là sự sống.** » Lời này là tiếng Tình Yêu gọi Bạn tình yêu. Ngài gọi chúng ta yêu Ngài; để cho cuộc đời chúng ta không còn là ngõ cụt không lối thoát, nhưng là một cầu vòng, muôn sắc muôn màu, bắt từ cõi đất đến thiên đường; để cho cuộc đời chúng ta không còn là phù phiếm hư vô, nhưng là bác ái và hiến dâng.

Nếu có lúc nào, chúng ta nghĩ rằng, Chúa không thể nào yêu tôi được, vì tôi không đáp lại ơn Chúa, vì tôi đã làm điều này, điều kia mất lòng Chúa, thì chính lúc ấy là lúc Chúa yêu thương chúng ta nhất. Chúng ta phó thác hoàn toàn cho Ngài. Ngài biết chúng ta hơn cả chính chúng ta.

Thiên Chúa dùng mọi biến cố của đời sống chúng ta - những thất bại cũng như những thành công, về vật chất cũng như về thiêng liêng - để đem chúng ta về với tình yêu của Ngài.

Ngài không muốn chúng ta yêu Ngài cách bề ngoài; điều cốt yếu là chúng ta yêu Ngài cách hoàn toàn và chỉ mình Ngài thôi. « *Người sẽ không thờ lạy thần nào khác. Bởi Yahvé có danh là Ghen: Ngài là Thiên Chúa cả ghen* » (Xh 34, 14).

Ngài tự mặc khải mình : « *Thiên Chúa là Tình Yêu* » (1 Ga 4, 8). Có nghĩa là Ngài yêu chị, yêu anh, yêu tôi, yêu tất cả mọi người; yêu cách riêng, yêu vô bờ bến, yêu kiên trung.

Cuộc sống của chúng ta phải dẫn chúng ta đến chiếm hữu Chúa một ngày một trọn vẹn hơn. Cho đến khi sự chết đến, đến như phút giây kỳ diệu nhất của cuộc đời mình: **phút giây gặp gỡ Người hằng yêu mình.**

THL ■

THÔNG BÁO CỦA BAN BÁO CHÍ

Ban báo chí xin mời gọi quý anh chị đóng góp cho những số sắp đến. Mọi thư từ bài viết xin gửi đến địa chỉ dưới đây : *qua email của ban biên tập (phương tiện tốt nhất)*

cursillo.vn.auchau@gmail.com

hoặc qua bưu điện

M. Phạm Đức Vương

9 place d'Anjou - 95120 Ermont, France



NĂM LIÊN ĐỐI ĐỨC TIN CỦA GIÁO XỨ KỶ NIỆM 50 NĂM KHAI MẠC CÔNG ĐỒNG VATICANÔ II VÀ 20 NĂM BAN HÀNH CUỐN GIÁO LÝ CỦA GIÁO HỘI CÔNG GIÁO

Năm Liên đới Đức tin 2012 của tổng giáo phận Paris và giáo xứ Việt Nam tại Paris đánh dấu 50 năm khai mạc Công đồng Vaticanô II (11/10/1962) và 20 năm ban hành cuốn Giáo lý của Giáo hội Công giáo (11/10/1992).

Theo chân phước Gioan XXIII, Công đồng truyền đạt một cách trong sáng toàn bộ học thuyết công giáo mà không giảm nhẹ hoặc thay đổi. (Le Concile a voulu transmettre la doctrine dans sa pureté et dans son intégrité, sans atténuations ni altérations). Phần mở đầu Hiến chế muôn dân (Lumen gentium) nhắc lại Chúa Kitô là ánh sáng. Công đồng mong ước loan báo Tin mừng cho muôn người về hào quang của Đức Kitô chiếu tỏa trên Hội thánh. Ánh sáng của Người thanh luyện, chiếu sáng và thánh hóa ta qua nghi thức phụng vụ (Sacrosanctum Concilium) nhờ lời Hằng sống (Dei Verbum). Công đồng đào sâu bản chất của Hội thánh, giúp ta đối thoại với thế giới hiện nay (Gaudium et spes). Bốn biên chế vừa kể là tứ trụ của Công đồng.

Sau Công đồng, Hội thánh triệu tập Thượng hội đồng giám mục (Synode des évêques), sử dụng huân quyền (Magistère) nhằm triển khai giáo huấn của các nghị phụ. Tháng 10/2012 sắp tới, Thượng hội đồng Giám mục họp tại Roma sẽ thảo luận về chủ đề “Tân phúc âm hóa để trao truyền đức tin công giáo” (La nouvelle évangélisation pour la transmission de la foi chrétienne). Cuốn Giáo lý của Giáo hội Công giáo được ban hành năm 1992 là



thành quả của Công đồng.

Thượng hội đồng giám mục nhóm họp năm 1985 đã đề xuất việc biên soạn cuốn giáo lý để mang lại cho dân Chúa cẩm nang thần học (compendium) về toàn bộ học thuyết công giáo. Đức Gioan-Phaolô II chấp nhận đề nghị này nhằm đáp ứng sự mong đợi của Giáo hội hoàn vũ. Cuốn sách này được biên soạn với sự hợp tác của các hội đồng giám mục, được coi là bản giao hưởng đức tin (symphonie de la foi). Đức tin được đúc kết trong cuốn giáo lý của Đức Piô X và gồm bốn phần :

- Tin kính (Credo) ;

- Phụng vụ (Liturgie), các phép bí tích ;
- Vấn đề sống đạo (agir chrétien) ;
- Cầu nguyện (prière chrétienne).

Cuốn giáo lý nhằm trả lời các vấn đề thời đại, cho tạo điều kiện cho sự hiệp thông Giáo hội, một cách cụ thể nhằm giúp giảng dạy đức tin (enseignement de la foi). Nội dung đức tin gồm các bài giáo lý mà Giáo hội đã gìn giữ suốt hai ngàn năm lịch sử, từ Phúc âm đến các giáo huấn của các giáo phụ và các nhà thần học. Trong thư thứ 2 gửi ông Timôthê, thánh Phaolô viết: “...tôi biết tôi tin vào ai, và xác tín rằng : Người có đủ quyền năng bảo toàn giáo lý đã được giao phó cho tôi.” (2 Tm 1,12). Đức tin giúp mỗi người đi theo Chúa, tự do đón nhận chân lý được mặc khải. Đức tin giúp ta trông cậy vào Chúa, cần thể hiện trong đời sống, tuân theo lời giảng dạy của các thánh tông đồ và các tiến sĩ Hội thánh.

Đức Hồng y Tổng giám mục Paris cũng như các vị giám mục là những vị rao truyền đức tin (hérauts de la foi). Chúng ta lắng nghe giáo huấn của ngài. Một số vị giám mục Việt Nam có dịp cử hành thánh lễ và giảng tại giáo xứ giúp ta đào sâu đức tin. Ngoài ra là thư luân lưu của tổng giáo phận về chủ đề đức tin. Trong các tài liệu này, các ngài nhắc lại những điều chính yếu trong sách Giáo lý của Giáo hội công giáo.

Một số anh chị cursillistas là các giáo lý viên. Năm Liên đới Đức tin là thời điểm để chúng ta giúp các em sống đạo vững vàng, tăng lời cầu nguyện, củng cố đức tin, tăng thêm lòng cậy trông, làm việc bác ái.

Đức tin đồng hành với cuộc sống, khiến ta có cái nhìn mới mẻ về các ơn Chúa ban cho mỗi người. Đức tin mời gọi ta trở thành chứng tá của Chúa Kitô Phục sinh trong gia đình, nơi làm việc. Đức tin vừa cá nhân, lại vừa chung cho Phong trào, nhằm hiệp với cộng đoàn Giáo xứ, bằng cách “hướng về Thầy Chí Thánh là đáng khai mở và kiện toàn đức tin” (Dt 12,2).

Giáo Xứ, Đại hội Ultreya (22/04/2012)

Lê Đình Thông ■

NHỮNG CÁI NHÌN MỚI VỀ TÔN GIÁO



Cơ Đốc giáo - Do-Thái - Ấn giáo - Hồi giáo - Phật giáo - Thần đạo

Lm Mai Đức Vinh

Hoài vọng nhỏ bé của tôi khi viết loạt bài này là muốn giúp mỗi người đứng vững trong niềm tin giữa một xã hội đầy rẫy những phức tạp, dù chỉ ở trong phạm vi tôn giáo'. Tình trạng phức tạp tôn giáo tàng ẩn dưới những quan niệm đẹp đẽ của thời đại: đa tôn giáo, đối thoại tôn giáo, liên đới tôn giáo, phát triển tôn giáo... đa văn hóa, giao lưu văn hóa ... con người tôn giáo, xã hội văn hóa ... [...] Tôi muốn chúng ta có những cái nhìn tôn giáo khác với 'cái nhìn chúng ta thường có', mà tôi gọi là cái nhìn ngoại diện hay 'cái nhìn mới về tôn giáo'.

Tiếp theo kì trước

XI. KITÔ HỮU ĐÔNG PHƯƠNG TRONG TÌNH TRẠNG NGUY KHÓN

Trên bờ sông sinh quán của Kitô giáo, tại Đông Phương này, sát gần Địa Trung Hải giáp ranh Phi châu, nơi vùng Caucase mở ra vùng Tiểu Á, đi sâu vào Á châu, và là eo đất kéo dài tới Ấn Độ dương, vẫn còn cả đến 10 triệu dân tin theo Tin Mừng. Họ biết họ thuộc những dân tộc chuyên chờ nền văn minh đầu tiên của Tin Mừng, quân thủ đức tin thời tiên khởi, và thừa kế trực tiếp thời đại của các Tông Đồ. Thế nhưng, sau những thế kỷ cầm cự, hiện nay họ đang bị loại ra khỏi lịch sử, đang buộc phải ra đi khỏi 'đất mẹ thân thương'. Không biết, họ sẽ thắng vượt như đã thắng vượt những thử thách trong quá khứ hay sẽ bị hoàn toàn tiêu diệt? Và lại, Kitô hữu Đông Phương, họ là ai?

Xin thưa: Bức khảm dân tộc, ngôn ngữ, lễ điển trước tiên phải qui về các Giáo Hội Chính Thống Đông Phương, về các nhóm Kitô cổ thời đứng ngoài rìa giáo hội Roma và sống trong thảm cảnh chia rẽ của các công đồng đại kết thế kỷ V. Đó là một phần của Giáo Hội Assyrienne quen gọi là 'giáo hội nestorienne', hiện diện trong vùng Croissant Fertile, đã tấy chay công đồng Éphèse (431) nhân danh bản tính con người của Chúa Giêsu. Sau bao năm truyền giáo thành công rực rỡ, giáo hội này chỉ còn sót lại một cộng đoàn nhỏ ở vùng Malabar bên Ấn Độ. Kế đến, là những Giáo Hội Arménienne, Syriaque, Copte là 'những giáo hội chỉ tin nhận Chúa Giêsu có một bản tính là bản tính thiên tính' (monophysisme). Họ đã nhân danh bản tính thiên chúa của Chúa Giêsu mà chống lại công đồng Chalcedoine (451). Hai giáo hội Éthiopie và Malankare là dấu chứng thành công truyền giáo của họ buổi ban đầu. Về sau bị hạn chế và bị cô lập hóa, họ chỉ còn thu hẹp lại trong khuôn khổ một quốc gia, như giáo hội Copte ở Ai Cập, Armenie ở Thổ Nhĩ Kỳ. Các giáo hội này cũng tách rời với Giáo Hội Chính Thống, thừa kế của Giáo Hội Byzance mà các tòa thượng phụ cổ thời là Constantinople, Alexandrie, Antioche, Jérusalem). Thêm vào đó, là các cộng đoàn 'quy chính' (uniates) đã nối kết lại với Roma kể từ thời Ngã Bình Thánh Giá, thường lạc

lỡng và bị latin hóa. Trong các cộng đoàn này, nổi bật hơn cả là cộng đoàn Chaldée tại Irak và cộng đoàn Maronite ở Liban, cũng như một vài nhóm 'tin lành hồi chính' vào thế kỷ XIX.

Quy chế mập mờ của thiểu số Kitô hữu Đông Phương đã trải qua trên ngàn năm giữa những khối chính trị rộng lớn và hùng mạnh (các Đế quốc Ả rập, ba tư, ottoman), trên mọi châu lục (Phi châu, Ấn Độ) và bên cạnh các tôn giáo lớn (hồi giáo, ấn giáo). Qui chế ấy đã đổi chiều chiến lược vào thế kỷ XX dưới áp lực của các ý thức hệ. Những chủ thuyết cách mạng quốc gia đã phá hủy sự quân bình về lãnh thổ và về dân số cách mau lẹ. Quả vậy, nước Thổ Nhĩ Kỳ đã đưa kế hoạch tàn sát người Armeniens và người Assyriens năm 1915, đảng Kémal trục xuất người Hy Lạp ra khỏi Anatolie năm 1923, và đảng Nasser đuổi người 'mới nhập cư' (allogènes) ra khỏi Ai Cập năm 1956.

Kể từ năm 1921, đảng cộng sản mở chiến dịch bách hại trên toàn nước Nga, rồi sau 1945, tại Á châu, và Phi châu các chính quyền quân sự đã tiêu diệt Giáo Hội Éthiopie trong khoảng năm 1974 đến 1991. Tiếp theo, phong trào cải cách thế tục thất bại, chủ nghĩa 'thống nhất khối ngôn ngữ Ả rập' không thành đạt: tất cả đã mở đường cho các chế độ độc tài dùng lá bài tôn giáo để giữ quyền và khống chế, như trường hợp ở Irak và Syrie. Thêm vào đó, thuyết mạo hiểm (aventurisme) của người Maronites trong chiến tranh nhân dân năm 1975 kéo dài trên đất Liban. Những xung đột giữa chủ nghĩa Sion (Do Thái) với chủ nghĩa chống Sion (antisionisme) tại Đất Thánh, và nhóm Hamas xuất hiện năm 1987.

Sau cùng, là những phong trào: 'các chủ thuyết chính thống quá khích vùng dậy từ 1979', 'sự thù ghét đến tận gốc nền văn minh Âu Mỹ, sau vụ khủng bố ngày 11.09.2001', 'phong trào hồi giáo hóa nổi dậy', và 'chính sách can thiệp của hoa kỳ'. Tất cả đã chĩa mũi dùi vào các cộng đồng Kitô hữu Cận Đông: Họ bị cô lập về phương diện xã hội, bị cho ra rìa về phạm vi chính trị, bị đặt dưới quyền trọng tài của Nhà Nước, và bị bạo hành ngay giữa phố phường. Họ còn bị loại trừ về phạm vi văn hóa và bị coi như dân phụ thuộc (supplétifs) của Tây Phương.

Vì thế, ngay đầu thế kỷ XX, các Giáo Hội Kitô Đông Phương đã giảm mất cả triệu tín đồ. Ngày nay, không thể có hàng triệu kitô hữu tại Palestine, tại Do Thái hay tại Thổ Nhĩ Kỳ nữa. Tuy còn giữ được nhiều ảnh hưởng trí thức, các Giáo Hội Syrie, Liban, Jordanie mỗi ngày một suy yếu về phạm vi xã hội. Những tín hữu Chal-diens tại Irak và tín hữu Coptes tại Ai Cập bị đánh toi bởi bởi quân khủng bố hồi giáo. Đoàn quân khủng bố này không chừa vùng cao nguyên Abyssinie cũng như miền ven sông Kerala đã Qui phục ấn giáo bảo thủ quá khích. Phần những kitô hữu xuất xứ (exode), khắp nơi, họ có kinh nghiệm về những khó khăn trong việc trao truyền những giá sản tiêu biểu của họ trong thời điểm toàn cầu hóa này.

Như trên, chúng ta thấy: các nhóm thiểu số Kitô giáo Đông Phương lần lượt bị đe dọa bởi các chủ nghĩa quốc gia, chủ nghĩa cộng sản, chủ nghĩa thống nhất Ả-rập (panarabisme), chủ nghĩa chính thống quá khích (fondamentalisme), và chính sách can thiệp của Hoa Kỳ (interventionisme américain).

Phải chăng Kitô giáo sẽ mai một trên những lãnh thổ mà trước kia Kitô giáo đã ra đời và đã sinh hoạt? Xin thưa là không. Vì, không ai có thể coi thường lòng nhiệt tình về căn tính, nhân bản và thuyết minh bảo tàng viện (muséographique) của người Tây Phương. Họ sẽ đến tăng cường thế bị chèn ép của kitô hữu Đông Phương. Bởi vì hơn khi nào hết, họ là thành phần thứ ba thiết yếu cho thế giới đang bị xáo trộn. Nhất thiết họ sẽ chiến đấu để bảo vệ quyền công dân dành cho mọi người ở khắp mọi nơi.

Hiện tình các cộng đồng Kitô hữu theo số thống kê:

Arménie	100%	tức 3.000.000 kitô hữu trên 3.000.000 dân cư
Liban	36,8%	tức 1.400.000 kitô hữu trên 3.800.000 dân cư
Ai Cập	7,8%	tức 6-7.000.000 kitô hữu trên 76.000.000 dân cư
Syrie	4,1%	tức 750.000 kitô hữu trên 18.000.000 dân cư
Irak	2%	tức 500.000 kitô hữu trên 25.300.000 dân số
Palestine	1,5%	tức 54.000 kitô hữu trên 3.600.000 dân số
Israel	1,5%	tức 93.000 kitô hữu trên 6.200.000 dân cư
Jordanie	1,4%	tức 80.000 kitô hữu trên 5.600.000 dân cư
Iran	0,26%	tức 180.000 kitô hữu trên 69.000.000 dân cư
Thổ Nhĩ Kỳ	0,12%	tức 80.000 kitô hữu trên 68.900.000

(còn tiếp)

BÀI HAI

Vài Động vật trong Thánh Kinh

Cùng quý anh chị em cursillitas thân thương ,

Trong bài một (xin xem bản tin Cursillo, số 167, trang 6-7), chúng tôi đã có cơ duyên trình bày “Bước vào vườn cây ăn trái của Thánh Kinh”, nghĩa là những sinh vật có sinh hồn (âme végétative). Giờ chúng tôi xin trình bày tiếp về những sinh vật có giác hồn (âme sensitive). Bài ba sẽ trình bày về CON NGƯỜI (ADAM = có linh hồn, âme spirituelle). Đông phương cho biết : Nhân linh ưu vạn vật (con người linh thiêng hơn vạn vật).

Rứa là chúng ta đi đúng tinh thần của đại triết gia Hy Lạp Aristote. Đường hướng này đã được đại sư thần học Tommasô Aquinô, đỉnh cao của học thuyết Công giáo cho là hợp lý. Mà cũng tội nghiệp cho ông Aristote, cả cuộc đời tìm kiếm chân nghĩa cuộc đời, nhưng mộng ước... không thành, ông thân thưa với Cõi U Linh Huyền Nhiệm : "Causa Causarum, Miserere Mei" (Kính lạy Nguyên Ủy Tối Thượng, xin nhủ lòng thương tới phận bèo bọt này).

MỘT... THOÁNG MÂY HỒNG...TỪ THUỞ TẠO DỰNG

Đức Chúa phán :” Nước phải sinh ra đầy dẫy những sinh vật lúc nhúc, và loài chim phải bay lượn trên mặt đất, dưới vòm trời. Đức Chúa sáng tạo các loài thủy quái khổng lồ, cùng mọi sinh vật vẫy vùng dưới nước tùy thủy loại, và muôn giống chim bay tùy theo loại. Đức Chúa thấy vậy là tốt đẹp. Đức Chúa chúc phúc cho chúng rằng: “ Hãy sinh sôi nẩy nở cho đầy biển, và chim phải sinh sản cho nhiều trên mặt đất. Qua một buổi chiều và một buổi sáng : đó là ngày thứ năm.

Đức Chúa phán: “Đất phải sinh ra các sinh vật tùy theo loại: gia súc, loài bò sát và dã thú tùy theo loại. Liền có như vậy...Và Đức Chúa thấy thế là tốt đẹp;;;” (Sáng Thế 1,20-25) (1)

*

CON LỪA : bên ta nói “con lừa ư nặng”, nhưng trong Thánh Kinh, lừa đi ở môi trường nào cũng được và là con vật được xử dụng nhiều nhất tại xứ Palestina, bước đi vững và kiên trì. Người giàu hay người nghèo đều dùng con vật này hết. Con lừa cũng có mặt trong máng cỏ Giáng sinh và khi Chúa khải hoàn vào thành Giêrusalem.

CON CHIÊN : Chiên (hay cừu) đều hiền dịu, không đề kháng, mặc cho sự tấn công của sói dữ và chịu sát tế trong những lễ Vượt Qua của dân Do Thái. Chiên đã trở thành biểu tượng của Chúa khi hy sinh gánh tội thế gian và đàn cừu của Ngài. Ngài đã trở thành Người chăn dắt đoàn chiên (cừu). Đoàn chiên đi theo người Mục tử, vì chúng theo tiếng Ngài, nhưng chúng không nghe theo tiếng của kẻ lạ đâu.

CHIM CÚT : Chim cút mà Thánh Kinh thường nói tới là một loại chim di cư (thích thiên di về những vùng nắng ấm). Thông thường thì chúng bỏ Trung Phi vào tiết Xuân, bay về phía Bắc, và tới Ai Cập vào khoảng tháng ba, rồi kinh qua các xứ Ả rập và Palestina, trở lại Phi châu khi mùa Đông đến. Cả hàng bao ngàn con thiên di, từng đàn, từng khoảng không thời gian, và bay vào đêm. Khi quá mệt mỏi vì hành trình muôn dặm, chúng bay thật thấp : chỉ là mỗi ngon cho những « chàng Israël » bắn bô và ăn thịt trong chuyến trở về đất hứa vùng Sinai.

HƯƠNG NAI VÀ LINH DƯƠNG :Tục ngữ bên mình có câu ‘chạy nhanh như hương nai’. Quả thật loại động vật này chạy nhanh và thật dễ thương, thường sống trong rừng rú và sa mạc. Chúng quả là lương thực vô kể cho dân du mục. Trong những điều khoản của sách Luật qua trung gian của tổ phụ Maisen, loài Linh Dương (gazelle) có thể ăn thịt được. Thịt Linh dương là một trong những món được triều đình Salomon ưa chuộng.

LẠC ĐÀ : là loài vật được dân du mục xử dụng để chuyên chở đồ nặng, nhất là khi bước đi trong sa mạc. Một chút lương thực và rất ít nước là đủ. Da của chúng thường được xử dụng để may áo quần. Trường hợp thánh Gioan Tẩy giả là một điển hình. Câu ‘con lạc đà chui qua lỗ kim châm còn khó hơn người giàu vào nước Trời’ chỉ nói lên những cản trở của cuộc sống (tiền bạc, sắc dục...) không cho chúng ta cơ hội giải thoát trong cuộc hành trình về Nước Trời.

CHIM BÒ CÂU : vào cuối lụt hồng thủy, bò câu đã bay đi và trở lại với nhánh cây cảm lăm (olivier), có nghĩa là đời sống đã trở lại cõi trần ai. Loài chim tinh tuyền và trinh trắng này chính Chúa đã cho tỉ dụ cho các môn đệ. Dưới dạng bò câu mà Thần Linh Chúa đã biểu hiện khi Chúa lãnh phép rửa.

CÁ : Sau phép lạ cá và bánh tăng nhiều do Chúa thực hiện. Cá đã biểu hiện dấu chỉ biết ơn của các Kitô hữu đầu tiên và danh xưng “**ICHKIOS**” (con cá), lấy lại những chữ đầu của Chúa Kitô, Con Thiên Chúa Cứu Độ.

NHỮNG TÊN ĐẠO TẠC ẨM CẤP ĐOÀN VẬT : Loài gấu nâu tại xứ Syrie (ursus arctus syriacus) mà chúng ta thường gặp tại xứ Syrie xa xưa. Xưa thì chúng sống bằng cây trái và những sản phẩm khác không ăn thịt; nhưng khi cây trái hiếm hoi, những mục đồng chặn dất chiền cừu và dê đành thúc thủ chống lại loại gấu này. Khi còn trẻ, vua thánh David đã phải bảo vệ đoàn vật của cha mình mình chống lại loại thú dữ này.

SƯ TỬ VÀ SÓI DỮ : cũng như mọi thú dữ trong những vùng của TK và là một hiểm họa khôn cùng, liên miên đe dọa thú hiền, nhất là những mục tử lưu động với các đoàn vật.

CÀO CÀO (CHÂU CHÁU) : Việc tấn công của châu chấu có thể tàn phá cả một cánh đồng thành hoang dã (thời nay cũng không...hơn gì), vì sức tàn phá thật kinh khủng. Trong mười tai họa của xứ Ai Cập, tai ách này cũng do loạn châu chấu mà ra. Dĩ nhiên, có nhiều loại có thể ‘ăn được’, khi chúng còn tinh khiết. Thánh Gioan tẩy giả cũng đã từng sinh nhai bằng châu chấu và mật ong rừng đấy ư ?

RẢN : rản là một loại vật từng cám dỗ bà Evà (một cách giải thích màu nhiệm sự ác). Cùng với bọ cạp, rản là một loại động vật thích phỉn nịnh và đáng sợ. Rản đã nhiều lần bị Thiên Chúa trừng trị và cản ngăn.

KẾT THÚC BÀI HAI

Xin mượn lời ông Gióp kết thúc bài hai này :

‘Nhưng bạn cứ hỏi súc vật, chúng sẽ chỉ giáo cho bạn

Cứ hỏi chim trời, chúng sẽ cho bạn biết;

Thú rừng sẽ chỉ giáo bạn hay;

Cá biển sẽ giải thích cho bạn rõ.

Vì trong loài động vật, có con nào lại không biết rằng tay ĐỨC CHÚA ĐÃ LÀM nên những điều đó.

Chính Ngài đã làm nên những điều đó.

Chính Người nắm trong tay hồn của mọi sinh vật cũng như hơi thở của mọi người phàm”

(Sách Gióp 12,7-10)

Chú thích :

Những đoạn đầu trong sách Sáng Thế, xin quý a/c/e đừng hiểu theo ý nghĩa khoa học : Tựu trung chỉ có một Chúa, Đấng Tác Toại muôn loài từ hư không - và nhất là màu nhiệm sự ác trong lịch sử ơn cứu độ.

Bài ba : rất ‘khó’, tôi sẽ xin phép hội ý với các bậc đàn anh trước, sẽ thông qua những phương pháp của a/e Tin Lành.

a/ phương pháp phê bình văn học và sử học

b/ phương pháp lectio divina (cầu nguyện và học hỏi), áp dụng nhiều trong các Đan viện.

c/ phương pháp của người cha chung, ĐTC Bênêdictô 16.

Duy Ân Đoàn Quốc Khánh ■

Ủng hộ Phong trào

AC Huỳnh A	100.00 €
Chị Nathalie Vũ	30.00 €
Chị Nguyễn Thị Hoa	30.00 €
Chị Lê Thị Xuân (Oslo)	30.00 €
Chị Trần Thị Mai	20.00 €
AC Nguyễn Văn Vinh	20.00 €
Anh Nguyễn Quý Toàn	20.00 €
Chị Hà Thị Cúc	40.00 €
Chị Elisabeth Nguyễn	50.00 €
AC Nguyễn Văn Tình	50.00 €
Anh Nguyễn Văn Đệ	30.00 €
AC Trần Văn Tùng	50.00 €
Chị Mêly Niggli (Suisse)	50.00 €
Chị Nguyễn Thị Kinh	50.00 €
Chị Lê Bạch Liên	50.00 €
AC Phạm Văn Phước	20.00 €
Anh Nguyễn Quang Trung	30.00 €
Chị Nguyễn Thị Nhựt Thu	20.00 €
Chị Nguyễn Xuân Cần	50.00 €
Chị Trần Thị Vân	30.00 €

Tội ngoại tình

Người công giáo chỉ biết có một Thiên Chúa là Đấng tối cao, là thẩm phán lỗi lạc duy nhất để phán xét nhân loại ở chung cuộc. Nên Kinh Thánh và luật của Hội Thánh là giáo lý căn bản, là nền tảng để nhắc nhở họ sống đạo đức và tránh vấp phạm. Trong Cựu Ước có chép rằng, **tội ngoại tình** là tội nặng sẽ bị đem ra công trường ném đá cho chết. Trước khi bàn luận về đề tài này; chúng ta hãy tìm hiểu thoáng qua hai từ ngữ nói về tình yêu **Agapê** và tình yêu **Eros**, do ĐGM Phaolô Bùi Văn Đọc trình thuật, tác giả xin rút gọn vài điểm chính như sau:

[...*Thông điệp Thiên Chúa là Tình Yêu (Deus Caritas Est), là thông điệp khởi đầu triều đại của Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI, do đó có một tầm quan trọng đặc biệt, như một dẫn nhập vào những giáo huấn, những tư tưởng đường lối và hành động của Ngài sau này.*

Cách suy nghĩ và quảng diễn của Đức Thánh Cha có gốc rễ sâu xa và đầy đủ trong Kinh Thánh, đồng thời cũng là một cách hiểu và giải thích Kinh Thánh rất cụ thể và mạnh dạn, không tách rời Kinh Thánh khỏi thế giới văn hoá của nhân loại. Quan điểm Kitô giáo về tình yêu Agapê khác biệt với những suy nghĩ trần tục về tình yêu Eros:

Trong văn hoá Hy Lạp và ngoại giáo, điều mà chúng ta gọi là tình yêu được diễn tả bằng từ ngữ Eros mà ngày nay họ càng lạm dụng danh từ này mỗi ngày càng nặng hơn, nhất là trong các phim tình dục gọi là Érotique. Còn trong văn hoá Kitô giáo thì được diễn tả bằng nhiều từ, nhưng quan trọng và phong phú hơn cả là từ Agapê.

Vì Eros là một khát vọng, là sự thèm muốn. Eros tự nó không có tính chất thần linh, trong khi Agapê cũng gọi lên một điều tương tự, trên bình diện khác: nối kết tình yêu với cái Đẹp, nhưng hiểu cái Đẹp theo một nghĩa đảo ngược. Nếu Tình yêu tuyệt đối đồng nhất với cái Đẹp tuyệt đối, thì theo quan điểm của Agapê, cái Đẹp tuyệt đối chính là Tình yêu của Đức Kitô, Đấng đã tự hiến cho loài người để cứu rỗi họ, Đấng đã hạ mình thấp hèn đến nỗi kẻ bất hạnh nhất trên đời cũng chắc chắn mình được Người yêu thương. Nơi Đức Kitô, cái Đẹp biểu lộ trọn vẹn sự huy hoàng của mình, và có thể cứu độ tất cả theo một nghĩa tuyệt đối. Nên ý nghĩa của hai từ ngữ Eros và Agapê hoàn toàn tương phản nhau ...]

Trở về đề tài **"Tội ngoại tình"**, trong Phúc Âm Chúa Giêsu dạy rằng: "Đèn của thân thể là con mắt. Vậy nếu mắt anh sáng, thì toàn thân anh sẽ sáng. Còn nếu mắt anh xấu, thì toàn thân anh sẽ tối. Vậy nếu ánh sáng nơi anh lại thành bóng tối, thì tối biết chừng nào!" (Mt 6, 22-23). Người đã lập gia đình mà nhìn người khác phái một cách thèm muốn phạm tội với người ấy, tuy chưa hành động mới chỉ thèm muốn với con mắt thôi, thì đã vi phạm Điều Răn thứ 6 và 9 rồi; nếu hành động, thì còn phạm thêm phép Bí tích Hôn Phối nữa. Bởi vì giáo lý hôn phối đã gắn chặt hai người nam và nữ thành vợ chồng, không được phân ly. Vợ chồng trong ý định của Đấng Tạo Hóa, khi

Ngài dựng nên họ : "Đàn ông sẽ bỏ cha mẹ mà kháng khít với vợ mình và cả hai sẽ nên một thân mình" (Kn 2.18-24; x. 19.5tt).

Chúa Giêsu muốn chúng ta hiểu kỹ hơn, nên Người giải thích thêm: " Nếu mắt anh làm cơ cho anh sa ngã, thì hãy móc mắt mà ném đi; thà chột mắt mà được vào cõi sống, còn hơn là có đủ hai mắt mà bị ném vào lửa hỏa ngục." (Mt 18, 9) Lạy Chúa, đọc qua câu Phúc Âm này, con thấy ớn lạnh và sợ hãi quá, vì thân xác con yếu hèn làm sao có thể tránh khỏi vấp phạm vào những cám bẫy!

Chính vì sự yếu hèn của loài người nên Thánh Sử chép chuyện Vua Đavít đã phạm tội ngoại tình để răn đời, để các tín hữu học hỏi:

<Quân đội của vua Đavít đang vây thành Ra-ba, còn Đavít sống nhàn hạ trong lâu đài tại kinh đô. Một buổi chiều nọ, Đavít đi tản bộ trên sân thượng đền vua, ông nhìn xuống thấy một phụ nữ đang tắm ở sân nhà nàng : đó là một phụ nữ đáng vẻ rất xinh đẹp. Đavít sai người dò hỏi lý lịch nàng, và được biết nàng là Bet-sa-bê, vợ của tướng U-ry-a. Từ cái nhìn, gây ra thèm muốn, từ thèm muốn không kìm hãm được đi đến sa ngã..., từ sa ngã đi đến tội giết người để ếm chuyện, Đavít đã đi qua những đoạn đường ấy. Ông sai người triệu nàng vào cung và đã phạm tội với nàng. Thế là sự gì phải đến đã đến. Một hôm, ông kinh hoàng nghe nàng báo tin : " Thiếp đã có thai !"

Chuyện này lộ ra, nàng sẽ bị ném đá chết theo luật Môisê, vì là tội ngoại tình. Nàng lo sợ báo cho vua để vua lo liệu.

Đavít nghĩ ra một kế : ông sai gọi tướng U-ry-a từ mặt trận về, cho về phép đang lúc mặt trận rất căng thẳng, để hú hí với vợ, hầu vua có thể lấy cớ đổ cho tướng ấy là tác giả của cái bào thai kia. Nhưng U-ry-a lại không ghé về nhà với vợ, ông cứ ngủ ở cửa Đền Vua. Hỏi ông, ông cho biết:

"Hôm bia Thiên Chúa cũng như toàn quân đội Israel đang ở dưới lều xung trận, giữa chốn đồng không mông quạnh, còn tôi là ai mà dám về nhà ăn uống và nằm với vợ con" ?

Hết kế, Đavít đành viết mật thư cho Yôáp nguyên soái, truyền đưa tướng U-ry-a ra chỗ trận chiến ác liệt nhất, rồi bỏ ông ta mà rút lui cho ông bị tử trận.

Vợ U-ry-a nghe tin chồng nàng đã chết, thì để tang và than khóc chồng. Mãn tang trong vòng một tháng, Đavít sai người đón nàng vào cung làm vợ mình. Như thế, ông vua liêu phạm tội giết người để lấy một đàn bà ngoại tình, thỏa mãn dục vọng của ông. Nhưng ông không thể lấy vài thưa che mắt thánh, nhất là vị thánh đó lại là Thiên Chúa Yavê ! Ngài sai ngôn sứ Na-than đến cáo tội ông và báo cho ông những hình phạt ghê gớm nhất.> (x Sách 2 Sa-mu-en, chương 11)

Đầu óc của con người có lúc tinh khôn, có lúc mơ màng, có lúc tối tăm. Bởi những giây phút mù quáng và tối tăm nhất, Đavít đã chiều theo xác tính, tự đưa mình vào tội ác, vừa giết người để chiếm vợ người. Vì thế, qua lời Kinh Thánh, Thiên Chúa nhiều lần cho biết Người ghét những kẻ ngoại tình kể cả gian phu lẫn dâm phụ, tất cả

phải bị ném đá chết (Lv 20.10). Đừng nghĩ rằng câu Kinh Thánh ấy chỉ đe dọa kẻ phạm tội ngoại tình bên ngoài thực sự, mà coi nhẹ việc phạm tội ngoại tình bên trong tư tưởng. Vì Đavít khởi sự phạm tội nhìn ngắm và thèm muốn chiếm lấy người đàn bà ấy rồi đi đến tội giết người tiếp theo. Nên Chúa Giêsu đã lên án : "Phàm ai nhìn người phụ nữ để thỏa lòng dục, thì đã ngoại tình với nó trong lòng..." (Mt 5.28).

Theo ý Chúa Giêsu, cái nhìn biểu lộ sự thèm muốn mạnh mẽ sâu đậm ấy chỉ có thể được phép dành cho người vợ mình mà thôi, nếu dành cho người nào khác tức là ngoại tình trong lòng.

Ngôn sứ Na-than đến gặp và kể cho vua nghe một chuyện răn đời. Bấy giờ vua Đavít đã nhận biết tội mình mà nói với Na-than: "Tôi đắc tội với ĐỨC CHÚA" Ông Na-than nói thêm: "Về phần ĐỨC CHÚA, Người đã bỏ qua tội của ngài; ngài sẽ khỏi chết. Thế nhưng vì trong việc này ngài đã cả gan khi thị ĐỨC CHÚA nên đưa trẻ ngài sinh được, chắc chắn sẽ phải chết." (x Sách 2 Sm. 12,5-15). Đòi cha ăn mặn, đòi con khát nước là vậy. Thánh sử cố ý nêu lên cho ta thấy từ các vua chúa cho tới kẻ hèn mọn, kể cả các vị Thánh đều mang bản tính yếu đuối của thân xác loài người. Sau này, nhờ nếp sống khiêm nhường, cải thiện nên lòng từ bi thương xót của Thiên Chúa đã tha tội, lại còn tín nhiệm trao cho Vua Đavít việc chăm sóc dân Chúa. Chính Đức Giêsu cũng thuộc dòng dõi này.

Thời nay, ly dị thường là duyên cớ từ những tội ngoại tình, bài bạc rượu chè, giao thiệp với bạn xấu, xem các phim ảnh khiêu dâm, 'giấc e-mail internet' đang lan tràn khủng khiếp trong lịch sử loài người, họ truy cập vào mạng, tặng nhau hình khỏa thân khiêu gợi của chính mình qua webcam, rồi đi đến hẹn hò lén lút và buôn bán tình dục. Khi về nhà, nổi cơn nóng giận vô cớ, viện lẽ sống không hoà hợp, không thỏa mãn và nhiều lý do khác của cả đôi bên không ai chịu thua ai. Đưa đến hậu quả: là bức tường bảo vệ hôn nhân và hạnh phúc bị giật sập, lòi thê trước mặt Chúa và Hội Thánh trong ngày lễ hôn phối cũng bị phá hủy luôn. Đã khiến họ lâm vào tội trọng và bị mất phép thông công, bế tắc trăm chiều! Chúa Giêsu muốn cho vợ chồng gắn bó trung thành trọn đời, nên đã nâng lễ hôn phối lên hàng Bí tích, tức là làm cho phép này thành dấu chỉ về mẫu nhiệm Chúa kết hợp với Hội Thánh. Như Chúa Giêsu đã yêu mến Hội Thánh như là hiền thê của mình và đổ hết máu mình ra mà chuộc Hội Thánh, làm Hội Thánh nên trong sạch khỏi mọi tì vết, Người là Đấng trung thành yêu thương, gìn giữ, che chở Hội Thánh mãi mãi. Giáo Hội sống động bởi những nhân chứng hàng ngày của tín hữu. Cho nên khi chớm vấp phạm, nếu không muốn mất hạnh phúc, không muốn làm tổn thương đến Hội Thánh Chúa, ta nên gặp một vị linh hướng để nhận lời khuyên. Để sớm ăn năn hối cải mà từ bỏ, dốc lòng chữa, hầu chuộc lại một đời sống thánh thiện ổn định.

Gia đình gồm có cha mẹ và con cái ví như '**cây tốt, thì sinh trái tốt**' là tổ ấm và là môi sinh cần thiết để nuôi dưỡng và giáo dục các con cái. Biết bao thanh thiếu niên hư hỏng, đa số là nạn nhân của một gia đình cha mẹ bất

hoà hoặc ly dị ! Cũng ví như '**cây xấu thì sinh trái xấu, có sinh trái tốt bao giờ**'. (Mt 17-18)

Vào dịp Chúa Sống Lại, xin cho các bậc cha mẹ công giáo chúng con bám chặt vào bầu khí yêu thương Agapê của 'Thánh Gia tại Nazaret', đã minh hoạ một tình yêu hình thành nhân cách 'Đẹp' và hạnh phúc tuyệt đối theo chiều hướng của Thiên Chúa, một mẫu mực để nhân loại theo đó mà giáo dục con cái trở nên người công chính trung thành với Chúa, tránh xa dịp tội, biết cầu nguyện, biết bác ái và phục vụ.

JB/HTT #8

HIỆP Ý CẦU NGUYỆN

Văn phòng Điều Hành xin cùng hiệp lời cầu nguyện :

- Cụ Rosa, bà nội của chị Minh Trân (vợ của anh Nguyễn Quang Tân) qua đời ngày 27-03-2012 tại Việt Nam.
- Chị Catherine Lê thi Vàng (K23) mới qua đời tại Việt Nam.
- Bà Thérèse Trần Hạ Liên, nhạc mẫu của chị Trần thị Thu Cúc (K20), mất ngày 03-04-2012 tại Cergy - Pháp, thọ 86 tuổi.

Trong niềm tin vào Đức Kitô, chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện cho các linh hồn người thân sớm về Quê Trời Hạnh Phúc.

THÔNG BÁO

Hai khóa Cursillo hè 2012 tại Stuttgart, Đức quốc :

- Khóa Nam (31) từ 26-07 đến 29-07-2012
- Khóa Nữ (32) từ 02-08 đến 05-08-2012

Xin quý Cha, quý tu sĩ, quý anh chị làm Palanca cầu nguyện sốt sắng cho công tác chuẩn bị hai khóa 31 và 32.

Những anh chị muốn bảo trợ, xin xem kĩ các điều kiện cần thiết cho ứng viên (sức khỏe, tình trạng sinh hoạt tôn giáo...)

Vì số chỗ giới hạn, sẽ dành ưu tiên cho những người đăng ký sớm (ứng viên cũng như trợ tá).

Chi phí tham dự (cơ sở): 150 € / 1 người

BĐH PT

Một tay nắm Chúa, một tay nắm anh chị em

Các Bạn thân thương.

Phương châm trên của PT là giúp chúng ta sống tốt trong ngày thứ tư.

Người trợ tá khi nhìn vào khoá ba ngày, chúng ta tuy mỗi người có nhiệm vụ khác nhau, nhưng tất cả cùng chung có trách nhiệm về sự hữu hiệu của khóa học và phải cùng nhau làm chứng nhân cho đức tin, đức cậy và đức mến bằng cuộc sống, bằng lời nói, mà nhiệm vụ chính yếu của người trợ tá là làm bạn với khóa sinh, khi tham dự khóa là mình đi học, đi làm trợ tá là mình đi thực hành bạn ạ, vì vậy tôi luôn ghi danh đi trợ tá cả hai khóa mặc dù tôi ở rất xa Paris (trên 700 km). Đi trợ tá tôi cũng được học hỏi rất nhiều nơi quý cha, quý thầy và cùng tất cả anh chị em.

Có bạn tự đặt câu hỏi « Một tay nắm Chúa » nghe thì dễ quá, dễ thương quá, nhưng nắm thế nào ? Nắm vào đâu ? Chúa có giờ tay ra cho mình nắm tay Ngài không ? Tôi xin chia sẻ : Phong Trào đã chỉ dạy cho chúng ta những phương cách để vượt qua trở ngại.

Phương cách thứ nhất : Kết hợp với Chúa một cách chặt chẽ, có nghĩa là mình phải luôn luôn cầu nguyện để duy trì mọi liên hệ mật thiết với Ngài, như lời Chúa có dạy : « Ai ở trong Thầy và Thầy ở trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy chúng con không làm được gì » (Gioan 15, 5).

Đọc Tông huấn người tín hữu giáo dân dùng hình ảnh cây nho và những cành nho bằng nhiều cách khác nhau. Giáo Hội là cây nho lãnh nhận ơn sủng từ Thiên Chúa Ba Ngôi qua phép rửa tội trong đó có phẩm cách và ơn gọi của người giáo dân được ghi dấu (tông đồ giáo dân đoạn 33). Tất cả những cành nho thuộc về cây nho duy nhất là Chúa Kitô (Ta là cây nho thật và Cha Ta là người chủ vườn nho...Hãy ở lại trong ta và Ta ở trong anh em) (Gioan 15,4) những lời này chất chứa màu nhiệm hiệp thông giữa Chúa Kitô và những người chịu phép thánh tẩy. Điều này được Phong Trào đã nói qua rollo giáo dân trong Giáo Hội. Đồng trách nhiệm của giáo dân trong Giáo Hội như là sứ mạng. Mỗi Kitô hữu phải gắn liền với cây nho để sinh hoa trái có nghĩa là họ phải tích cực tham gia công việc tông đồ của Giáo Hội. Người cursillista ngoài những giờ đạo đức chung với cộng đoàn, Chúa còn muốn cho mỗi người chúng ta đến riêng với Ngài qua việc viếng Thánh Thể. Thịnh lặng bên ngoài và bên trong tâm hồn để dễ dàng gặp gỡ Chúa, lắng nghe tiếng Chúa, và suy gẫm cầu nguyện với Ngài.

Ngày thứ ba trong khóa trước khi bế mạc, chúng ta đã qui trước cha linh hướng và lãnh nhận Sự Vụ Lệnh. Cha nói : «Chúa Giêsu tin tưởng nơi con» và chúng ta đã trả lời « Và con trông cậy vào ơn thánh Chúa » như vậy, chúng ta tham gia vào Phong Trào Cursillo là để :

- Đến với Chúa Kitô;
- Cùng mang tinh thần Phúc Âm vào cuộc sống;
- Gặp gỡ nối kết với những người cùng chí hướng.

Và từ đây Chúa là Thầy của chúng ta thì tại sao Chúa lại không giờ tay cho bạn nắm, khi mà Ngài đã tuyên bố và tin tưởng ở mình (cho dù mình là người thế nào đi nữa) tôi tin là Chúa sẽ sửa đổi mình để làm nên người thợ vô dụng cũng

được đi, nên chỉ tôi không e ngại gì khi giờ tay lên nắm lấy tay Chúa vì Ngài chẳng quở phạt mình đâu.

Phương cách thứ hai : Kết hợp với anh chị em. Chúa có phán dạy «Ta bảo thật anh em, nếu có hai người trong anh em hợp ý với nhau mà xin bất cứ điều gì thì Cha ở trên trời sẽ ban cho họ. Vì ở đâu hai ba người họp lại nhân danh Thầy, thì Thầy ở giữa họ» (Mt 18, 19-20). Có bạn nói: Đối với tha nhân: «Nắm lấy tay anh em» điều này đối với bạn thấy khó hơn nhiều. Xin được chia sẻ trong hiến chế mục vụ của Công Đồng Vatican II đoạn 12 câu 5 có viết : «Tự bản tính sâu thẳm của con người là một hữu thể xã hội, nếu không có liên hệ với tha nhân, con người không thể sống hay phát triển những đức tính của mình và Thiên Chúa đã không tạo dựng con người để sống đơn độc, song là để họ sống liên kết với nhau ».

Là người cursillista, chúng ta càng không thể sống đơn độc và làm việc cách riêng lẻ được. Chính qua sự kết hợp này chúng ta mới tạo được tình huynh đệ và chung sức thực hiện những công tác mà Chúa đã trao ban. Có vậy nên trong ba ngày tham dự khóa chúng ta đã được chia thành từng De Curia với nhau, để được có tình đồng bạn với nhau. Để giữ mãi lòng nhiệt thành trong ba ngày dự khóa đó là : Hội Nhóm. Anh chị em với nhau để sống với nhau, sống cho nhau, để tạo hứng khởi trong việc thực hiện lý tưởng, giúp đỡ nhau và duy trì sự trung kiên của mỗi người nhờ sự tương trợ cầu nguyện và hy sinh với nhau. Hai phương cách này đã giúp chúng ta có câu phương châm của Phong Trào là : «Một tay nắm Chúa và một tay nắm anh chị em» cũng có nghĩa là :

Mến Chúa yêu người. Kết hợp với Chúa và hòa đồng với anh chị em.

Phong Trào Cursillo đã khơi dậy trong chúng ta lòng khao khát Thiên Chúa và chỉ dạy chúng ta phương pháp để sống kiên trì, hoán cải liên tục trong đời sống ngày thứ Tư.

Kết quả của khóa cursillo là giúp cho người cursillista phải thánh hóa bản thân, thánh hóa gia đình. Nếu người cursillista trải qua một tiến trình hoán cải liên tục thì họ sẽ giống như nước không cần ai bảo thấm ướt, hay giống như ánh sáng phải « chiếu rọi », hoặc giống như men làm « dậy bột ».

Ngoài ra chúng ta cũng là men trong môi trường của chúng ta nữa, nếu chúng ta hoán cải thật sự thì ta sẽ tự nhiên phúc âm hóa môi trường của chính mình rồi.

Lạy Chúa Giêsu là Thầy Chí Thánh, xin dạy cho con biết hằng ngày đọc Lời Chúa, rồi suy niệm Lời Ngài và làm theo Lời Chúa, để nhớ Lời Ngài và cầu nguyện theo ơn Chúa Thánh Thần tác động. Amen

Agnes Dậu ■

Tiếng hát tự con tim

« ...*Biết mấy lúc chúng ta đi trong cuộc sống mọi ngày đã gặp Ngài, nhưng chẳng biết Ngài. Ấy những lúc mắt ta không trông không thấy được Ngài, trong những kẻ nghèo đói... ».*

Trên đây là tiểu khúc một bài Thánh ca quen thuộc mà các Ca đoàn thường hát vào dịp lễ Phục sinh : bài « Trên đường Em-mau ». Với tôi, bài hát này mang một kỷ niệm khó quên trong cuộc đời ...

Mùa Phục sinh năm ấy, đúng vào thời kỳ mà cuộc đời tôi đang gặp muôn vàn khó khăn : học hành xong xuôi với bằng điểm « tối ưu » nhưng thật khó khăn để kiếm được một công việc làm phù hợp với trình độ của mình, cho bố cái công bao năm « dùi mài kinh sử ». Cái thời buổi mà :

*Bằng cấp đầy mình nhưng xếp xó,
Thôi đành an phận kiếp « cu li »...*

Vào một sáng Chúa nhật sau Phục Sinh, tôi lững thững bước xuống đường đi đến Nhà thờ (như một thói quen của mỗi sáng Chúa nhật !), với những bước chân vô định như kẻ mộng du. Đường phố đông đúc người qua lại, tiếng chim hót líu lo trên tán lá, hàng cây xen lẫn tiếng cười đùa của bầy em nhỏ đang vui chơi trong vườn với muôn hoa khoe sắc thắm. Những cảnh sắc ấy với tôi giờ đây chỉ là vô nghĩa vì còn mãi suy nghĩ đến bước đường tương lai mờ mịt như đi vào đường hầm không lối thoát ! Tôi lầm lũi bước đi với chỉ một suy nghĩ trong đầu : « Ngày mai, cuộc đời mình sẽ ra sao ? Bao nhiêu năm học hành chăm chỉ, đến giờ phí công bố mẹ nuôi mình ăn học ! Chúa ơi, con đã van nài xin Chúa ngàn lần mà sao Ngài không lên tiếng... ».

Đến ngã tư đầu phố, tôi bỗng gặp một người đàn ông ăn mày tàn tật, hai chân cụt đến đầu gối, ngồi trên một miếng gỗ dầy được cột lại bằng một sợi dây da cũ mềm, bẩn thỉu. Khuôn mặt ông mệt mỏi, đau đớn duy nhất có đôi mắt long lanh, rực sáng, bao dung như ngọn lửa sưởi ấm lòng người.... Nhìn khuôn và ánh mắt của ông, tôi bỗng thấy nao nao trong dạ. Trong lòng tôi bỗng rộn lên một nỗi niềm xót thương vô hạn và tự thấy hổ thẹn : một thanh niên lành lặn, khoẻ mạnh cường tráng như tôi mà sao cứ phải lụy phiền về những khó khăn nhỏ nhặt, nhất thời. Qua ánh mắt và khuôn mặt ông, tôi cứ băng khuâng suy nghĩ là khuôn mặt này, ánh mắt này sao vô cùng quen thuộc, thân thương, hình như mình đã từng gặp đâu đó trong cuộc đời ? Tôi nghĩ hoài không ra. Tôi lần trong túi áo, túi quần lấy tất cả số tiền lẻ còn lại, biểu ông ta...

Người ăn mày cảm ơn và tỏ ý muốn nhờ tôi dẫn ông qua bên kia lễ đường. Phố xá lúc này xe cộ qua lại như mắc cửi. Không nề hà bẩn thỉu, hôi hám, khi đèn xanh vừa bật sáng, tôi cố bẻ xích ông ta lên và đưa qua bên kia đường... Nhìn đồng hồ thấy đã trễ giờ lễ nên tôi nói lời cáo biệt và vội vàng rào bước tới Nhà Thờ.

Ngôi Thánh đường quen thuộc chật ních giáo dân. Trong không khí trang nghiêm của Thánh lễ và vì đến trễ, không tiện trở về chỗ của mình ở Ca đoàn nên tôi tìm một ghế quỳ ở phía bên trái, gần cuối Nhà thờ... Tôi quỳ xuống, đọc kinh và cảm tạ Thiên Chúa đã ban xuống cho tôi sức khoẻ dồi dào và muôn vàn Hồng ân trong cuộc sống. Bất giác, tôi ngẩng nhìn lên tượng Chúa Giêsu bị đóng đinh trên cây Thánh Giá thì... Lạy Chúa, nước mắt tôi bỗng tuôn trào, rơi lã chã ...

Lạy Chúa nhân từ ! Chúa đã cho con được gặp Ngài mà con không hề biết : Khuôn mặt Chúa trên Thập Tự Hình chính là khuôn mặt người ăn mày què cụt, lở loét mà tôi đã gặp trên đường đi đến Nhà thờ, ánh mắt Chúa bao dung, hiền từ ấm áp như sưởi ấm trái tim tôi. Trong lòng tôi bỗng dâng lên một niềm tin mãnh liệt, sự hối hận ăn năn cứ day dứt làm cho hai hàng nước mắt cứ tuôn trào...

...Và, tôi đã cầu nguyện, cầu nguyện rất lâu vì tôi biết rằng Chúa rất thương tôi, Chúa ở rất gần tôi và Ngài luôn đồng hành với tôi. Tôi chỉ là kẻ bất tài, vô dụng với bao tội lỗi xấu xa ; Tôi đã làm được gì cho Ngài mà Ngài lại quá thương yêu tôi như vậy ? Phải chăng, Chúa nhân từ, bao dung đã thứ tha hết thảy lỗi lầm cho những ai biết ăn năn hối hận, đến quỳ lạy dưới chân Ngài ?

Lời cầu nguyện như lời tâm sự của người con tâm sự với người cha nhân từ. Lời cầu nguyện đã nâng tâm hồn tôi lên, vượt qua những khó khăn trở ngại trong cuộc sống, những nhỏ nhen, vụn vặt đời thường. Lời cầu nguyện trong lòng tôi, khoảnh khắc đã biến thành tiếng hát, vút cao ngợi ca Thiên Chúa, ngợi ca Đức Maria Đức Mẹ Chúa Trời...

« Trên đường Em-mau, hai người lữ khách bước đi bên nhau. Mộng vàng tan mây, nhọc nhằn lê gót chân buồn đường dài. Nay Ngài tiến đến, về Em-mau tiến bước theo ngay bên. Họ không trông ai, người lữ khách đó chính là Ngài..... ».

Tôi đang mãi mê cầu nguyện bỗng tiếng hát từ phía Ca đoàn cao vút bay lên. Tiếng hát ngân nga, lắng đọng trong con tim của mỗi người. Tôi như bừng tỉnh giấc và cất tiếng ca chung cùng toàn thể Cộng đoàn. Tiếng hát được phát xuất từ con tim non yếu đã bao nhiêu lần lỗi, đã bao lần bị vùi dập trong sóng gió của cuộc đời...

Và rồi, năm tháng cứ trôi đi, cuộc đời đã bao lần đổi thay chìm nổi nhưng tiếng hát và lời nguyện cầu của tôi vẫn luôn luôn và mãi mãi, vĩnh viễn trên môi :

*Xin được làm tiếng hát,
Nhẹ như làn trầm hương
Để ngợi ca Thiên Chúa
Đến muôn thuở, muôn đời.*

*Xin được làm ngọn lửa
Sưởi ấm bao con tim
Cô đơn và sầu khổ
Ấm áp trong tình người...*

Nguyễn Đức Thiệp K.30 ■

Anh – Chị – Em tôi

Trung tuần tháng mười một năm đó. Cuối mùa lá rụng, nắng tắt sớm, gió lạnh đã tràn về báo hiệu một mùa đông đang chờ trước cửa. Không gian phủ một nét buồn sắc có của mùa lá úa càng làm tăng u uẩn, tiếc nuối xót xa trong tôi trước biển cổ đột ngột khi người em tôi vĩnh viễn ra đi.

Chúng tôi thương quý nhau không chỉ vì liên hệ huyết nhục, nhưng tình lý tưởng còn là mối giây kết nối chúng tôi kháng khí hơn, nâng nhịp đập con tim lên mức độ cao đẹp hơn. Anh em tôi nhận 'lời mời', lên đường tham dự cùng một Khóa Ba Ngày. Lý tưởng Cursillo đã cho chúng tôi thấy rõ hơn ý nghĩa của cuộc sống, thấy rõ hơn nét đẹp thanh cao của Đức Ái, từ đó, giúp chúng tôi có thể loại bỏ dần những tiêu cực của con tim. Tình huynh đệ được hâm ướp bởi tình Trời. Chúng tôi đã từng có những tháng năm tay trong tay trên hành trình lý tưởng.

Ngày em tôi, người cursillista, đã từng nhiều tháng năm đồng hành gắn bó, đột ngột ra đi, tôi không khỏi ngỡ ngàng chao đảo. Tôi như người vừa mất mát một vật gì quý giá trong đời. Cảm tính rất người của tôi đưa tôi chìm vào tiếc thương, luyến nhớ và cô đơn dâng đầy tưởng khó phân pha !

Chiều nay, cũng buổi chiều vừa tắt nắng, ngồi viết những cảm nghiệm này, trong không gian tuy không chìm trong màu lá úa, không se se lạnh như chiều năm xưa, nhưng là chiều của mùa xuân đang về, cây cối đó đây đã thấy đâm chồi nảy lộc. Từ thật sớm tới chiều tà bày chim đã tìm về hơn hờ góp tiếng. Thiên nhiên bên ngoài ảm áp lên, rộn rã hơn khác nào không gian tâm hồn tôi đang rộ nở hoa lá ân tình.

Ngồi trước máy điện toán, tôi sực nhớ tới những anh, những chị, những người bạn từng đồng hành lâu nay vắng bóng vì hoàn cảnh bất khả kháng nào đó. Yêu thương gắn bó của tình chúng tá thúc bách tôi liên lạc, thăm hỏi. Vừa nhắn đi, ò ẹ quá ! Tôi không thể nào ngờ, chỉ sau mấy phút, hồi âm đã đến với tôi từ một cursillista, mà từ lâu tôi hằng quý trọng như một trong những người anh cả trong gia đình Cursillo. 'Thư Hồi Âm' ngắn gọn nhưng súc tích, trẻ trung, tràn trề sức sống, nếu không quen biết khó ai biết rằng đây là một người cao niên, đang kiên cường với hành trình ngày Thứ Tư trong bệnh tật.

Ngày rời quê mẹ, tôi đã bỏ lại tất cả những gì thân thương từng gắn bó với tôi cả nửa cuộc đời, trong đó có những người thân ruột thịt đã từng sẻ chia vui buồn. Ra đi trong cảm nghiệm mất mát những gì trân quý nhất tưởng sẽ không có gì bù đắp nổi. Tôi không thể nào mừng tượng được hành trình đời tôi hôm nay, khúc rẽ cuộc đời tôi đang trải nghiệm, hạnh phúc của tình yêu gắn bó mà tình yêu Cha trên trời đã can thiệp vào. Những nồng ấm của Tình Yêu Huynh Đệ đã và đang lấp đầy lỗ trống cô đơn của tôi ngày nào. Yêu thương, an vui với trọn vẹn ý

nghĩa của những "Cảnh nho trong một Thân Nho" mà Chúa Kitô đã từng nhắc tới.

Mùa thu năm đó tôi đã thiếu vắng đi một người em, nhưng Mùa Xuân hiện tại, tôi đã và đang có từng trăm Anh-Chị-Em bao quanh, đang đồng hành, sánh vai với tôi trong mọi cảnh huống.

Câu châm ngôn tôi đã thuộc lòng từ thời thơ bé "Chị ngã-Em nâng" hôm nay là những gì rất hiện thực trong gia đình Cursillo chúng tôi.

Huyết thống không còn là yếu tố nền tảng của liên hệ gắn bó giữa chúng tôi, nhưng là Tình Yêu Đức Kitô. Mỗi Tình đã có sức san phẳng mọi cách biệt : tuổi tác, giai tầng xã hội, trình độ kiến thức...Hình ảnh những "cảnh nho trong cùng một Thân Nho" đã và mãi đang gắn bó chúng tôi trong yêu thương, sánh vai trong hiệp nhất.

Từ xa lạ, từ nhiều khung trời riêng lẻ chúng tôi đã tìm đến với nhau. Những ngõ ngàng dè dặt của buổi ban đầu đã bị đẩy lùi về phía sau, những khoảng cách giữa mọi giai tầng đã được khỏa lấp, được nối lại bằng một Tình Yêu kỳ diệu, Tình Yêu đang gắn bó, chuyển gởi sức sống cho "Những cảnh nho trong Thân Nho" hẳn chỉ có những ai đang cảm nếm mới nhìn ra, mới hiểu nổi.

Bờ vai tôi hôm nay, không còn chơ vơ, run rẩy vì giá buốt giữa những cảnh huống đời thường, nhưng những cánh tay nối dài của Đức Kitô, đang ôm chặt lấy tôi, nắm chặt tay tôi, chuyển hơi ấm Tình Trời khích lệ tôi kiên vững dần bước vì Nước Trời.

Hôm nay, giữa mọi cảnh huống hành trình lý tưởng, tôi không hề thiếu người "chia vui-sẻ buồn". Tôi thấy ấm lòng, phần khích nhìn hình ảnh "Cộng Đoàn Tín Hữu Đầu Tiên" mà Sách Tông Đồ Công Vụ đã ghi lại "Họ đồng tâm nhất trí, ngày ngày chuyên cần đến đền thờ. Khi làm Lễ Bẻ Bánh tại tư gia, họ dùng bữa với lòng đơn sơ vui vẻ. Họ ca tụng Thiên Chúa, và được toàn dân thương mến. Và Chúa cho cộng đoàn mỗi ngày có thêm những người được cứu độ." (Cv. 2, 46)

Trong yêu thương nồng ấm của mối tình huynh đệ, của gắn bó, đỡ nâng, của đồng hành, sẻ chia... tôi đang thừa hưởng, tôi sực nhớ tiếc cho những cánh chim lạc đàn, cho những chao đảo, ngỡ vực, tị hiềm... đang cướp đi an vui, hạnh phúc giữa người với người. Và không thiếu những tâm hồn đang vật vờ mất hướng, chìm trong cô đơn, kể cả những cảnh huống đánh mất ý nghĩa của cuộc đời.

Tôi mong mỗi các anh, các chị, em tôi cùng khẩn khoản thủ thỉ với Cha :

*"Xin cho con là tình yêu - sưởi ấm cho cuộc đời
Cho con là ánh sáng giữa đời bao tăm tối,
Cho con là Niềm Tin – đem Chúa cho muôn người"*

Duy Bình ■

TIN SINH HOẠT LIÊN NHÓM BORDEAUX

Bordeaux ngày 12 tháng ba 2012

Toàn thể liên nhóm Bordeaux xin kính gửi đến Đức Ông Linh Hướng Phong Trào, quý cha quý thầy, các anh chị trong Ban Điều Hành cùng các anh chị cursillistas khắp nơi lời chào tràn đầy yêu thương của Thầy Chí Thánh.

Theo thông lệ, cứ mỗi hai tháng vào tuần lễ thứ hai trong tháng họp nhóm một lần, bắt đầu từ ba giờ đến 4 giờ chiều chủ nhật. Các anh chị có mặt cùng nhau dọn mình đọc Phúc Âm, cầu nguyện, chia sẻ Lời Chúa cũng như chia sẻ đời sống đức tin trong ngày thứ Tư. Đặc biệt kỳ này khi được thông báo hai khóa 31 và 32 sẽ mở tại bên Đức, các anh chị cùng nhau xin lễ cha tuyên úy thuộc cộng đoàn Bordeaux và sốt sắng cầu nguyện để làm Palanca cho hai khóa sắp tới. Có năm anh chị đi Lourdes cầu xin cùng Đức Mẹ phù trợ cho các con của Mẹ tận mác khắp nơi trở về với Chúa qua Phong Trào Cursillo. Kết quả sơ khởi sẽ có 8 anh chị cursillistas vùng Bordeaux đi làm trợ tá và có 2 khóa sinh đăng ký. Xin tạ ơn Chúa.

Xin kính chào và chúc tất cả các anh chị trong đại gia đình Cursillo chúng ta được ơn phù trợ của Chúa Thánh Thần trong công tác phục vụ.

Liên Nhóm Bordeaux

Kính gửi Phong Trào Cursillo palanca Liên nhóm Bordeaux

*« Biết lấy gì cảm mến.
Biết lấy chi báo đền
Hong ân Chúa cao vời
Chúa đã làm cho con. »*

Sau nhiều chục năm lăn trôi giữa dòng đời, tôi là một trong số người được Chúa chữa lành qua Bí tích Rửa tội và không bao giờ trở lại tìm để cảm ơn Chúa. Vậy mà Chúa vẫn dõi bước kiếm tìm và đưa tôi đến với PT Cursillo, trao ban cho tôi một lý tưởng làm lễ sống trong Ngày Thứ Tư. Lần nào nghe có thông báo mở khóa ba ngày, lòng tôi lập tức tràn ngập niềm vui. Vợ chồng tôi đến với Phong Trào năm 2004. Bao giờ có khóa, vợ chồng tôi cũng ghi danh làm trợ tá, mặc dù ở rất xa và công việc rất là bận rộn, nhưng chúng tôi vẫn gác lại tất cả để sống ba ngày thật sự bình an bên Chúa qua hình ảnh các anh chị trợ tá và khóa sinh.

Sau nhiều lần đi trợ tá, vợ chồng tôi được ơn Chúa rất dồi dào về vật chất cũng như về đời sống tâm linh. Chúa ban ơn cho tôi được gặp gỡ Chúa qua hình ảnh

JOURNAL

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+33) 9 81 89 67 01

các anh chị cùng đồng hành trở về thăm Đất Thánh nơi Chúa sinh ra và chết đi vì tội lỗi của tôi. Đây là những hành trình Ngày Thứ Tư tràn đầy ơn Chúa. Tôi cũng đã trở về thăm quê hương sau hai mươi năm xa cách. Nơi đó tôi được đón nhận Ôn Chúa Thánh Thần qua bí tích rửa tội. Nơi đây tôi được gặp gỡ Chúa khắp nơi. Gặp Chúa qua hình ảnh vị linh mục giúp tôi có đời sống đức tin để tôi biết cảm ơn Chúa. Qua những trẻ mồ côi vì Chúa cho tôi có cha mẹ và người thân. Qua những người khuyết tật để cảm ơn Chúa đã cho con lành lặn. Qua những người nghèo đói, con cảm ơn Chúa cho con đầy đủ. Qua những người già yếu bệnh tật, xin Chúa ở trong lòng họ để an ủi tinh thần. Một ngày qua đi là một ngày mọi người đều đến gần Chúa. Xin Chúa giúp cho con được chia sẻ với tất cả mọi người, trong cầu nguyện cũng như trong việc làm hằng ngày.

Tạ ơn Chúa.

Nguyện xin ân sủng Chúa ban cho Phong Trào Cursillo càng ngày càng vững mạnh.

Xin Chúa Cha trên trời qua lời cầu bầu của Đức Mẹ ban phúc lành cho các cha các anh chị cursillistas mọi nơi trong Ngày Thứ Tư.

Nguyện xin cho hai khóa sắp tới 31 và 32 hoàn toàn thành công tốt đẹp.

**Cursillista khóa 19 Trương Thị Bé Ba
Bordeaux ■**